

## HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HK2-LỊCH SỬ 11

**PHẦN I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học viên chỉ chọn một phương án.

**Câu 1.** Năm 1483, vua Lê Thánh Tông đã cho biên soạn và ban hành bộ luật nào sau đây?

- A. Luật Gia Long. B. Hình Luật. C. Luật Hồng Đức. D. Hình thư.

**Câu 2.** Sau cuộc cải cách của Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX), đứng đầu cấp tỉnh là

- A. Lí trưởng. B. Tri phủ. C. Tổng đốc. D. Cai Tổng.

**Câu 3.** Về kinh tế, cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV), nhà nước ban hành chính sách

- A. Thác đạo điền. B. Điền trang. C. Lộc điền. D. Đồn điền.

**Câu 4.** Về kinh tế-tài chính, cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ (cuối thế kỉ XIV-đầu thế kỉ XV) có nội dung nào sau đây?

- A. Dời đô từ thành Thăng Long về thành Tây Đô (Thanh Hóa).  
B. Ban hành quy chế và hình luật mới của quốc gia.  
C. Dịch sách chữ Nôm sang chữ Hán.  
D. Phát hành tiền giấy “Thông bảo hội sao”.

**Câu 5.** Về giáo dục-khoa cử, dưới thời vua Lê Thánh Tông (thế kỉ XV), đối tượng nào sau đây được tôn vinh và khắc trên văn bia tại Văn Miếu-Quốc Tử Giám?

- A. Thi sĩ. B. Sĩ phu. C. Nông dân. D. Tiền sĩ.

**Câu 6.** Trong cuộc cải cách của Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX), Quốc Tử Giám là cơ quan chuyên trách về lĩnh vực nào sau đây?

- A. Pháp luật. B. Y tế. C. Đào tạo nhân tài D. Đê điều.

**Câu 7.** Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV) diễn ra trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Đất nước phát triển thịnh vượng.  
B. Nội bộ triều đình có nhiều mâu thuẫn biến động.  
C. Nhà nước Lê sơ phát triển đạt đến đỉnh cao.  
D. Đời sống nhân dân ổn định, ấm no.

**Câu 8.** Cuộc cải cách của vua Lê Thánh Tông (thế kỉ XV) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Góp phần tăng cường hiệu quả của bộ máy quan lại và đưa nhà Lê sơ đạt đến đỉnh cao.  
B. Mô hình nhà nước Lê sơ trở thành thể chế chính thống từ thế kỉ XVI đến nay.  
C. Hoạt động kinh tế, pháp luật, quân sự, văn hoá, giáo dục phát triển không đáng kể.  
D. Giúp đất nước thoát khỏi ách thống trị của nhà Minh.

**Câu 9.** Về chính trị, cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ (cuối thế kỉ XIV-đầu thế kỉ XV) có nội dung nào sau đây?

- A. Thành lập nhiều cơ quan, đặt ra nhiều chức quan mới.  
B. Xóa bỏ tình trạng che giấu, gian dối về ruộng đất.  
C. Hạn chế sự phát triển thái quá của Phật giáo và Đạo giáo.  
D. Hạn chế gia nô, chủ gia nô chỉ được có một số nô tì nhất định

**Câu 10.** Lĩnh vực nào sau đây là trọng tâm của cuộc cải cách Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX)?

- A. Giáo dục. B. Kinh tế. C. Xã hội. D. Chính trị.

**Câu 11.** Trong cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV), nhà nước ban hành chính sách lộc điền và quân điền là thuộc lĩnh vực nào sau đây?

- A. Giáo dục. B. Kinh tế. C. Chính trị. D. Văn hóa.

**Câu 12.** Dưới thời vua Minh Mạng (1820-1841), cơ quan nào sau đây có thực hiện nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho vua về quân sự, quốc phòng, an ninh, ngoại giao?

- A. Lục bộ. B. Đô sát viện. C. Nội các. D. Cơ mật viện.

**Câu 13.** Về văn hóa-giáo dục, cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ (cuối thế kỉ XIV-đầu thế kỉ XV) **không** có nội dung nào sau đây?

- A. Biên soạn sách chữ Nôm, khuyến khích chữ Nôm..  
B. Đề cao Nho giáo thực dụng, giáo điều.  
C. Chấn chỉnh lại chế độ thi cử, mở rộng việc học.  
D. Ban cấp ruộng đất cho trường học.

**Câu 14.** Nhận xét nào sau đây là đúng về cải cách bộ máy hành chính từ trung ương đến địa phương của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX)?

- A. Hoàn toàn học theo mô hình nhà nước nhà Minh – Thanh (Trung Quốc).
- B. Hệ thống chính quyền hoạt động chưa hiệu quả.
- C. Thống nhất, chặt chẽ, tập trung.
- D. Bộ máy Nhà nước công kênh, chưa đồng bộ.

**Câu 15.** Trong cuộc cải cách của Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX), Hàn lâm viện là cơ quan chuyên trách về lĩnh vực nào sau đây?

- A. Y tế.
- B. Pháp luật.
- C. Soạn thảo văn bản.
- D. Nông nghiệp.

**Câu 16.** Nhận xét nào sau đây đúng về cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV)?

- A. Ổn định chính trị để xâm lược nước khác.
- B. Biến nước ta trở thành một nước công nghiệp tiên tiến.
- C. Thúc đẩy quá trình khai hoang ruộng đất nông nghiệp.
- D. Bộ máy nhà nước hoàn chỉnh, chặt chẽ.

**Câu 17.** Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ (cuối thế kỉ XIV-đầu XV) diễn ra trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Đất nước có nhiều biến động song nền kinh tế vẫn tiếp tục phát triển.
- B. Nhà Trần lâm vào tình trạng khủng hoảng, suy yếu trên nhiều lĩnh vực.
- C. Đất nước độc lập, tự chủ, kinh tế phát triển hơn so với giai đoạn trước.
- D. Hàng loạt cuộc khởi nghĩa chống giặc Minh bùng lên ở khắp mọi nơi.

**Câu 18.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng ý nghĩa của cuộc cải cách hành chính dưới thời vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX)?

- A. Là cơ sở để phân chia đơn vị hành chính.
- B. Thể hiện tài năng, tâm huyết của vua Minh Mạng và triều Nguyễn.
- C. Đặt nền móng cho thể chế chính trị triều Nguyễn.
- D. Nâng cao hiệu quả trong quản lí dân cư.

**Câu 19.** Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV) nổi bật nhất trên lĩnh vực nào sau đây?

- A. Quân sự.
- B. Kinh tế.
- C. Giáo dục.
- D. Chính trị.

**Câu 20.** Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ (cuối thế kỉ XIV-đầu thế kỉ XV) đã đạt kết quả nào sau đây?

- A. Giúp Đại Việt thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược.
- B. Vai trò, sức mạnh của nhà nước được tăng cường.
- C. Đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.
- D. Phật giáo trở thành hệ tư tưởng chủ đạo của xã hội Đại Việt.

**Câu 21.** Nhận định nào sau đây đúng về bộ máy nhà nước của Đại Việt dưới thời Lê Thánh Tông (thế kỉ XV)?

- A. Giữa các cơ quan có sự giám sát, hỗ trợ lẫn nhau.
- B. Bộ máy nhà nước hoàn chỉnh và chặt chẽ.
- C. Quyền lực tập trung vào tay Thượng thư.
- D. Các quan đại thần giữ vai trò cao cấp và chủ chốt trong bộ máy nhà nước.

**Câu 22.** Trong cuộc cải cách bộ máy hành chính ở các địa phương của Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX), dưới tỉnh là những cấp nào sau đây?

- A. Phủ, huyện (châu) tổng, xã.
- B. Phủ, huyện (châu), tổng.
- C. Huyện (châu), tổng, xã.
- D. Phủ, huyện (châu), xã.

**Câu 23.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng ý nghĩa của cuộc cải cách do Hồ Quý Ly và nhà Hồ tiến hành (cuối thế kỉ XIV-đầu XV)?

- A. Bước đầu xác lập mô hình phát triển mới của quốc gia Đại Việt.
- B. Để lại bài học kinh nghiệm về việc trị nước.
- C. Đưa đất nước bước vào giai đoạn phát triển phồn thịnh.
- D. Thể hiện tinh thần dân tộc.

**Câu 24.** Cuộc cải cách của Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) diễn ra trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Chế độ quân chủ đang trong thời kì thịnh trị.

- B. Xã hội ổn định, đời sống nhân dân ấm no.
- C. Quyền lực của vua và triều đình bị hạn chế, xã hội nhiều bất ổn.
- D. Bộ máy nhà nước thống nhất, tập trung.

**Câu 25.** Từ thời Lê Thánh Tông, một trong những điểm mới và tiến bộ của bộ luật Quốc triều hình luật (Luật Hồng Đức) là bảo vệ quyền lợi của

- A. nông dân.
- B. quý tộc.
- C. công nhân.
- D. phụ nữ.

**Câu 26.** Dưới thời Lê Thánh Tông (thế kỉ XV), quan lại từ tam phẩm trở xuống, binh lính và dân đinh được phân chia ruộng đất công theo chính sách nào sau đây?

- A. Lộc điền.
- B. Quân điền.
- C. Dân điền.
- D. Tịch điền.

**Câu 27.** Cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (Thế kỉ XV) xuất phát từ nguyên nhân chính nào sau đây?

- A. Bộ máy nhà nước bộc lộ nhiều hạn chế.
- B. Kế thừa sự nghiệp cải cách của nhà Hồ.
- C. Tình hình đất nước ổn định.
- D. Nhà Minh đang lăm le xâm lược.

**Câu 28.** Trong cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV), nhà nước đã ban hành chính sách quân điền phân chia ruộng đất công cho tầng lớp nào sau đây?

- A. Người tàn tật.
- B. Nô lệ.
- C. Trẻ em.
- D. Quý tộc.

**Câu 29.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng ý nghĩa của cuộc cải cách do Hồ Quý Ly và nhà Hồ tiến hành (cuối thế kỉ XIV-đầu XV)?

- A. Đưa nhà nước phát triển đỉnh cao.
- B. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm.
- C. Thể hiện tinh thần dân tộc.
- D. Bước đầu ổn định tình hình xã hội.

**Câu 30.** Dưới thời vua Lê Thánh Tông (thế kỉ XV), chế độ ban cấp ruộng đất làm bổng lộc cho quý tộc, quan lại cao cấp từ tứ phẩm trở lên được gọi là

- A. Lộc điền.
- B. Quân điền.
- C. Quan điền.
- D. Tộc điền.

**Câu 31.** Nội dung nào phản ánh **không** đúng ý nghĩa của cuộc cải cách hành chính dưới thời vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX)?

- A. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm trong xây dựng bộ máy nhà nước.
- B. Góp phần ổn định chính trị, kinh tế, xã hội.
- C. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt hành chính.
- D. Đưa đất nước phát triển đến giai đoạn cực thịnh.

**Câu 32.** Về văn hóa-giáo dục, cuộc cải cách Hồ Quý Ly và triều Hồ (cuối thế kỉ XIV-đầu thế kỉ XV) **không** có nội dung nào sau đây?

- A. Khai thông đường thủy.
- B. Đề cao Nho giáo.
- C. Mở rộng hệ thống trường học.
- D. Quy định phương thức thi.

**Câu 33.** Trong cuộc cải cách bộ máy chính quyền của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV), mọi quyền hành thuộc về

- A. tầng lữ.
- B. nhân dân.
- C. quý tộc.
- D. nhà vua.

**Câu 34.** Về kinh tế, cuộc cải cách của Lê Thánh Tông (thế kỉ XV), nhà nước ban hành chính sách nào sau đây?

- A. Hạn điền.
- B. Hối tị.
- C. Hạn nô.
- D. Quân điền.

**Câu 35.** Công cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều đại nhà Hồ **không** bao gồm lĩnh vực nào sau đây?

- A. Văn hóa – giáo dục.
- B. Thể thao – du lịch.
- C. Chính trị - xã hội.
- D. Kinh tế - xã hội.

**Câu 36.** Xây dựng nhiều thành lũy kiên cố, chế tạo súng thần cơ, đóng thuyền chiến là nội dung cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ về

- A. quân sự.
- B. xã hội.
- C. hành chính
- D. văn hóa.

**Câu 37.** Năm 1484, vua Lê Thánh Tông quyết định cho dựng bia ghi tên Tiến sĩ nhằm

- A. tập trung quyền lực vào tay vua và triều đình trung ương.
- B. đề cao Nho học và tôn vinh các bậc trí thức Nho học
- C. tăng cường sự ràng buộc lẫn nhau giữa các cơ quan.
- D. phát huy những phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc.

**Câu 38.** Một trong những điểm mới của bộ Quốc triều hình luật là

- A. có sự gia tăng hình phạt đối với người phạm tội nếu đã đến tuổi trưởng thành.

**B.** có sự phân biệt hình phạt đối với người phạm tội nếu tàn tật hoặc còn nhỏ.

**C.** đề cao quyền lợi và địa vị của nam giới, quy định cụ thể về tổ tụng.

**D.** xóa bỏ hình phạt đối với người phạm tội nếu tàn tật hoặc còn nhỏ.

**Câu 39..** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) có ý nghĩa quan trọng nào sau đây?

**A.** xóa bỏ tình trạng “bế quan tỏa cảng” của đất nước.

**B.** ngăn chặn mọi nguy cơ xâm lược từ bên ngoài.

**C.** đặt cơ sở cho sự phân chia đơn vị hành chính hiện nay.

**D.** hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

**Câu 40.** Chế độ phong kiến Việt Nam phát triển đỉnh cao ở triều đại nào?

A. Nhà Lý.

B. Nhà Trần.

C. Nhà Lê sơ.

D. Nhà Tiền Lê.

**PHẦN HAI: Câu trắc nghiệm đúng sai.** Học viên trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học viên chọn đúng (Đ) hoặc sai (S).

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cải cách dưới triều vua Lê Thánh Tông là một cuộc cải cách khá toàn diện về mọi mặt, trọng tâm là cải cách hành chính, bao gồm cả thể chế lẫn quan chế. Kết quả đã xây dựng được hệ thống hành chính thống nhất trên phạm vi cả nước theo hướng tinh gọn, phân cấp, phân nhiệm minh bạch, có sự ràng buộc và giám sát lẫn nhau, bảo đảm sự chỉ đạo và tập trung quyền lực của chính quyền trung ương và của nhà vua. Các hoạt động kinh tế, pháp luật, quân sự, văn hoá, giáo dục đều đạt được tiến bộ hơn hẳn so với các thời trước đó. Thành công của cuộc cải cách đã góp phần tăng cường tính hiệu lực và hiệu quả của bộ máy quan lại, đưa chính quyền quân chủ Lê sơ đạt đến đỉnh cao của mô hình quân chủ quan liêu chuyên chế.”

(SGK Lịch sử 11, bộ Chân trời sáng tạo, trang 70 – 71)

a) Cuộc cải cách thành công đã góp phần xóa bỏ những mâu thuẫn giai cấp trong xã hội.

b) Cuộc cải cách Lê Thánh Tông thực hiện khá toàn diện và đồng bộ, nhất là hành chính.

c) Đây là cuộc cải cách lớn nhất và cuối cùng trong lịch sử chế độ phong kiến Việt Nam.

d) Thành công của cuộc cải cách đã hoàn chỉnh bộ máy quân chủ chuyên chế tập quyền.

**Câu 2.** Cho bảng dữ kiện một số nội dung cải cách trên lĩnh vực hành chính, chính trị của Hồ Quý Ly, Lê Thánh Tông và vua Minh Mạng như sau:

	<b>Nội dung cải cách</b>
Hồ Quý Ly	- Sửa đổi các đơn vị hành chính, chia cả nước thành các lộ và trấn. - Thành lập nhiều cơ quan, chức quan mới, bãi bỏ nhiều cơ quan, chức quan cũ. - Tăng cường kiểm tra, giám sát quan lại, đặc biệt ở cấp địa phương.
Lê Thánh Tông	- Bãi bỏ nhiều cơ quan, chức quan có nhiều quyền lực; thành lập Lục bộ đảm trách những công việc chính yếu của quốc gia. - Thành lập Lục tự và Lục khoa để hỗ trợ và giám sát Lục bộ. - Chia cả nước thành 12 (sau là 13) đạo thừa tuyên, thành lập các cơ quan phụ trách đạo thừa tuyên gồm; Đô ty, Thừa ty, Hiến ty.
Vua Minh Mạng	- Hoàn thiện cơ cấu, chức năng của Lục bộ. - Thực hiện chế độ giám sát, thanh tra chéo giữa các cơ quan trung ương thông qua Đô sát viện và Lục khoa. - Chia cả nước thành 30 tỉnh và phủ Thừa Thiên.

a) Điểm chung trong mục đích cải cách hành chính, chính trị của Hồ Quý Ly, Lê Thánh Tông và vua Minh Mạng là đều nhằm tập trung quyền lực vào tay vua và chính quyền trung ương.

b) Chế độ kiểm tra, giám sát lẫn nhau giữa các cơ quan, chức quan trong bộ máy hành chính nhà nước chỉ bắt đầu được thực hiện từ thời vua Lê Thánh Tông.

c) Lục bộ được thành lập từ thời vua Lê Thánh Tông nhằm đảm nhiệm những công việc chính yếu của quốc gia.

d) Điểm mới trong cải cách của vua Minh Mạng so với Lê Thánh Tông là chia cả nước thành các tỉnh.

**Câu 3.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Dưới thời Lê Thánh Tông, bộ Quốc triều hình luật (còn được gọi là Luật Hồng Đức) được hoàn chỉnh và ban hành trên cơ sở bộ luật khởi tạo từ thời vua Lê Thái Tổ. Quốc triều hình luật thể hiện một số điểm mới và tiến bộ như: có sự phân biệt hình phạt đối với người phạm tội nếu tàn tật hoặc còn nhỏ, bảo vệ quyền lợi và địa vị của người phụ nữ, quy định cụ thể về tố tụng,...”.

( Đỗ Thanh Bình (Chủ biên), *SGK Lịch sử 11-Cánh diều*, NXB Đại học sư phạm, 2024, tr.69).

- a. Quốc triều hình luật thể hiện sự tiến bộ với điều luật giảm tội cho người tàn tật hoặc còn nhỏ.
- b. Quốc triều hình luật được xem là bộ luật duy nhất bảo vệ địa vị của người phụ nữ.
- c. Quốc triều hình luật là bộ luật được ra đời dưới thời vua Lê Thái Tổ.
- d. Đoạn trích trên phản ánh về sự ra đời và một số điểm tiến bộ của Quốc triều hình luật.

**Câu 4.** Cho bảng dữ kiện về các cơ quan trong triều đình nhà Nguyễn:

Cơ quan	Nội dung
Nội các	Giúp vua khởi thảo văn bản hành chính, tiếp nhận và xử lý công văn, coi giữ ấn tín, lưu trữ châu báu.
Đô sát viện	Can gián nhà vua và giám sát việc thi hành luật pháp và quy định của triều đình.
Cơ mật viện	Tham mưu, tư vấn cho nhà vua các vấn đề chiến lược quân sự, quốc phòng, an ninh, những vấn đề kinh tế, xã hội.

- a. Các cơ quan đều có nhiệm vụ giúp đỡ và củng cố quyền lực của nhà vua.
- b. Nội các có nhiệm vụ lưu trữ và xử lý công văn, khởi thảo văn bản hành chính.
- c. Tham mưu và tư vấn cho nhà vua về vấn đề thi hành pháp luật là nhiệm vụ của Cơ mật viện.
- d. Bảng dữ liệu trên phản ánh nhiệm vụ của các cơ quan chủ chốt trong triều đình nhà Nguyễn .

**Câu 5 :** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuộc cải cách của vua Minh Mạng diễn ra trên nhiều lĩnh vực và lĩnh vực nào cũng để lại dấu ấn tích cực và bài học lịch sử cho hậu thế. Một trong những dấu ấn cải cách trên lĩnh vực văn hóa của vua Minh Mạng là việc thành lập Quốc sử quán vào tháng 7 – 1820. Quốc sử quán vừa là một nội dung trong cải cách của Minh Mạng, vừa là cơ quan ghi lại rõ nhất những nội dung của cuộc cải cách dưới thời Minh Mạng và hoạt động của triều Nguyễn. Trong 125 năm tồn tại, Quốc sử quán đã để lại rất nhiều công trình đồ sộ về lịch sử, địa lý, văn hóa và con người Việt Nam. Đây là nguồn tài liệu quý giá cho các nhà nghiên cứu hiện nay trong việc nghiên cứu về Việt Nam thời Nguyễn”.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 11*, Bộ chân trời sáng tạo, tr. 75)

- a. Đoạn trích cung cấp thông tin về những dấu ấn cải cách của vua Minh Mạng trên các lĩnh vực chính trị, xã hội, văn hóa.
- b. Quốc sử quán được thành lập dưới thời vua Minh Mạng là một cơ quan chuyên làm nhiệm vụ thu thập và biên soạn sách sử.
- c. Việc tìm hiểu, nghiên cứu về Việt Nam dưới thời Nguyễn chỉ có thể được thực hiện thông qua nguồn tài liệu mà Quốc sử quán triều Nguyễn ghi chép và để lại.
- d. Cuộc cải cách của vua Minh Mạng diễn ra trên nhiều lĩnh vực, nhưng để lại dấu ấn sâu sắc nhất là lĩnh vực văn hóa.

**Câu 6:** Cho bảng dữ kiện một số nội dung cải cách trên lĩnh vực hành chính, chính trị của Hồ Quý Ly, Lê Thánh Tông và vua Minh Mạng như sau

	Nội dung cải cách
Hồ Quý Ly	- Sửa đổi các đơn vị hành chính, chia cả nước thành các lộ và trấn - Thành lập nhiều cơ quan, chức quan mới, bãi bỏ nhiều cơ quan, chức quan cũ - Tăng cường kiểm tra, giám sát quan lại, đặc biệt ở cấp địa phương
Lê Thánh Tông	- Bãi bỏ nhiều cơ quan, chức quan có nhiều quyền lực; thành lập Lục bộ đảm trách những công việc chính yếu của quốc gia - Thành lập Lục tự và Lục khoa để hỗ trợ và giám sát Lục bộ - Chia cả nước thành 12 (sau là 13) đạo thừa tuyên, thành lập các cơ quan phụ trách đạo thừa tuyên gồm; Đô ty, Thừa ty, Hiến ty

Vua Minh Mạng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện cơ cấu, chức năng của Lục bộ</li> <li>- Thực hiện chế độ giám sát, thanh tra chéo giữa các cơ quan trung ương thông qua Đô sát viện và Lục khoa</li> <li>- Chia cả nước thành 30 tỉnh và phủ Thừa Thiên</li> </ul>
---------------	--

a. Lục bộ được thành lập từ thời vua Lê Thánh Tông nhằm đảm nhiệm những công việc chính yếu của quốc gia.

b. Chế độ kiểm tra, giám sát lẫn nhau giữa các cơ quan, chức quan trong bộ máy hành chính nhà nước chỉ bắt đầu được thực hiện từ thời vua Lê Thánh Tông.

c. Điểm mới trong cải cách của vua Minh Mạng so với Lê Thánh Tông là chia cả nước thành các tỉnh.

d. Điểm chung trong mục đích cải cách hành chính, chính trị của Hồ Quý Ly, Lê Thánh Tông và vua Minh Mạng là đều nhằm tập trung quyền lực vào tay vua và chính quyền trung ương.

**Câu 7:** Đọc đoạn tư liệu sau:

“Về văn hoá, tư tưởng, cải cách của Hồ Quý Ly thể hiện tinh thần phát huy văn hoá dân tộc, đề cao chữ Quốc ngữ (chữ Nôm), đồng thời bài bác tư tưởng các thánh hiền Trung Quốc mà gần như toàn thể giới nho sĩ bấy giờ vẫn coi là bất khả xâm phạm. Về giáo dục, nội dung cải cách thể hiện tinh thần yêu nước, tính đại chúng và gắn bó với cuộc sống.

(Phan Đăng Thanh - Trương Thị Hoà, *Cải cách Hồ Quý Ly*, NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh, 2012, tr.156)

a. Đoạn trích đề cập đến cải cách của Hồ Quý Ly trên tất cả mọi lĩnh vực.

b. Cải cách về văn hóa, tư tưởng của Hồ Quý Ly thể hiện nhiều điểm tích cực, tiến bộ.

c. Về chữ viết, Hồ Quý Ly đề cao và khuyến khích sử dụng chữ Hán, đồng thời vẫn cho phép người dân được sử dụng chữ Nôm trong sáng tác thơ văn.

d. Một trong những ưu điểm trong cải cách của Hồ Quý Ly là nội dung giáo dục thể hiện tinh thần yêu nước, mang tính quần chúng sâu sắc.

-----Hết-----